

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 20/9/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV PACIFIC ESPERANZA (MAR- TKV)** KV Cảng chính TBGT số : 6316 ngày 08/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 09/9/2026 Tổng số: **22 000** Tấn
- Loại than: Than cục 5A.1 Số lượng: **22 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 7 000 tấn/ngày trong cầu, 5 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

	Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCÔ
Thời gian tàu cập cầu:	11h15	Ngày 15/9/2026	
Thời gian tàu rời cầu:	11h15	Ngày 19/9/2026	
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.			

3 Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận 235- 05** KV Con Ong **22894.48** Tấn Cấm 6A.14- Điện Duyên hải
Thời gian tàu mở máng: 22h Ngày 12/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 11h30 Ngày 19/9/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Huy Mạnh
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

1.1 **Tàu MV THEMIS PETRAKIS (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 6384 ngày 10/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026 Tổng số: **24 170** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **24 170** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày, trong đk thời tiết tốt tính cả CN và ngày lễ
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày (không thưởng)
Thời gian tàu mở máng: 15h10 Ngày 17/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 23/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Than cám	7 300	4 300	3 000	2 700	
2	Công ty TTCÔ	14 170	Than cám	10 000	10 000		4 170	
	Tổng cộng:	24 170		17 300	14 300	3 000	6 870	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty KVCP bố trí phương tiện : QN 8698 xong, CP 22 đang nhận, CÔ 18 hủy lệnh.

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TD 06 xong, QN 7339 xong, Vtraco 29 dk 21/9 cm.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV FU XING LUN (UT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 6309 ngày 08/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 12/9/2026 Tổng số: **34 500** Tấn
- Loại than: Than cục 5B.2. (S: 1,1%) Số lượng: **20 200** Tấn
Than cục 5B.2. (S: 1,44-1,75%) **14 300** Tấn
Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thuởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 09h45 Ngày 18/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	20 200	Cục 5B.2				20 200	S: 1,1%
		14 300	Cục 5B.2	7 310	7 310		6 990	S: 1,44% -1,75%
	Tổng cộng:	34 500		7 310	7 310		27 190	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu dừng làm hàng: 21h20 ngày 19/9, nghỉ CN, đến 08 sáng ngày 21/9 tàu làm hàng tiếp. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,1%): NB 8565 dk 21/9 cm, QN 7583 20/9 cm, CP 20 chưa rót.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,44-1,75%): NB 6635 xong, SH 09 xong, BN 2688, QN 8617 chưa rót.

- 2.2 **Tàu MV RUI NING 21 (ALEPH- TKV)** KV Hòn nét TBGT số : 6433 ngày 14/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026 Tổng số: **55 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4B.3. (S: 1,43% max) Số lượng: **27 500** Tấn
Than cục 4B.3. (S: 1,75% max) **27 500** Tấn
Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thuởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 14h20 Ngày 17/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	27 500	Cục 4B.3	11 340	11 340		16 160	S: 1,43% max
		27 500	Cục 4B.3	12 440	12 440		15 060	S: 1,75% max
	Tổng cộng:	55 000		23 780	23 780		31 220	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu chờ than: 17h30 ngày 19/9 và nghỉ CN. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Cty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,43% max): CP 2 xong, CÔ 16, BN 2518 xong, CP 22 xong, NB 8308 rót hàng, QN 8801 chờ rót.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,75% max): CÔ 19 xong, CÔ 15 xong, NB 6735 xong, QN 8858 xong,

CÔ 18 xong, CÔ 14 rớt hàng.

2.3 Tàu MV HOSEI OVATION (MAR- TKV) KV Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 6315 ngày 08/9/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 19/9/2026

Tổng số: **20 000** Tấn

- Loại than: Than cám 3B.1

Số lượng: **20 000** Tấn max

Tốc độ bốc rớt: 12 000 tấn/ngày trong cầu, 6 000 tấn/ngày rớt chuyển tải

trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng

Thường, Phạt : 2 500/5 000 USD/ ngày

Thời gian tàu cập cầu: 13h45 Ngày 19/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 22/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Cám 3B.1		5 495		4 505	Rớt trong cầu
2	Công ty TTHG	10 000	Cám 3B.1				10 000	Hà tu, TTHG
	Tổng cộng:	10 000					10 000	

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng bình thường.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 Quang vinh Diamond KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 23h55 Ngày 16/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 20/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	3 200	Cám 6A.1	3 200	3 200			
2	Công ty TTHG	19 800	Cám 6A.1	19 800	17 800	2 000		
	Tổng cộng:	23 000		23 000	21 000	2 000		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 02+ Huy mạnh 06.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty THHH Huy Mạnh.

Công ty KVCP bố trí phương tiện: SH 08 xong.

Cty TTHG bố trí phương tiện: SH 10 xong, VTTĐ 09 xong, TĐ 37 CG xong, VTTĐ 16 xong, CÔ 10 đã cm chờ bốc
QNLTD 04 đang bốc lên tàu.

3.2 Việt thuận 235 KV Con Ong **22 750** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 10h Ngày 20/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	7 000	Cám 5A.14	2 150		2 150	4 850	
2	Công ty CPXNK	15 750	Cám 5A.14				15 750	
	Tổng cộng:	22 750		2 150		2 150	20 600	

Tàu DK 10 trưa nay mở máng. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty CPKDTCP bố trí phương tiện: VTTĐ 03 chờ rớt, dk sáng nay vào máng, Sơn hải 07 đã cm, chờ bốc.

Cty CPXNK bố trí phương tiện: CÔ 16 dk 21h tối nay cm, Vinacomin TĐ 056-03 cm, CP 21 dk 07h ngày 21/9 cm
Vinacomin TĐ 056- 01 dk 02h ngày 21/9 cm.

III. Kế hoạch rớt than ngày:

1 Tàu MV FLOURISH L (SUMI- TKV)

TBGT số : 6482 ngày 16/9/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/9/2026

Tổng số: **30 000** Tấn

- Loại than: Than cám 1

Số lượng: **30 000** Tấn

Tốc độ bốc rớt: 14 000 tấn/ngày trong cầu, 7 000 tấn/ngày rớt chuyển tải

trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 3 000/6 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCÔ

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu VIỆT THUẬN 26- 01(NT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026

- Loại than: Than anthracite Lào

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Phạt dỡ hàng chậm : Không áp dụng

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCÔ

5 000 Tấn

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phả

5 400 Tấn

TBGT số : 6488 ngày 16/9/2026

Tổng số: **10 400 Tấn**

Số lượng: **10 400 Tấn**

1.2 Tàu VIỆT THUẬN 235- 07(NT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026

- Loại than: Than anthracite Lào

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Phạt dỡ hàng chậm : Không áp dụng

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCÔ

5 100 Tấn

TBGT số : 6490 ngày 16/9/2026

Tổng số: **5 100 Tấn**

Số lượng: **5 100 Tấn**

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 23/9/2026

- Loại than: Than cám 3B.1

Than cục 4B.3

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

3 000 Tấn cám 3B.1

TTCÔ

Công ty Kho vận Đá bạc

2 700 Tấn cục 4B.3

Nguồn tồn kho Cty KVĐB

TBGT số : 6104 ngày 28/8/2026

Tổng số: **5 700 Tấn**

Số lượng: **3 000 Tấn**

2 700 Tấn

2.2 Tàu MV LI HANG 5 (INDALIN- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026

- Loại than: Than cục 5A.1

Tốc độ bốc rót: 5 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

TBGT số : 6310 ngày 08/9/2026

Tổng số: **33 000 Tấn**

Số lượng: **33 000 Tấn**

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCÔ

2.3 Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026

- Loại than: Than cục 4B.3

TBGT số : 6336 ngày 09/9/2026

Tổng số: **5 000** Tấn

Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Nguồn tồn kho

2.4 Tàu MV EVER FORTUNE (SUMI- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026

- Loại than: Than cục 4A.1

TBGT số : 6473 ngày 16/9/2026

Tổng số: **3 300** Tấn

Số lượng: **3 300** Tấn max

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCÔ

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 Việt thuận 12- 05

6 491 Tấn

Cám 5A.1- Nhôm Đắc nông

6 494 Tấn

Cám 5A.1- Nhôm Lâm đồng

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:

* **Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

* **Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1 Golden star

23 600 Tấn

Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

2 Trường nguyên ocean

23 300 Tấn

Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

